UBND TỈNH SÓC TRĂNG **HĐQH TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /QĐ-BCĐUBND	*Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUY HOẠCH TỈNH SÓC TRĂNG THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Hội đồng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các thành viên Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, HC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Văn Chuyện

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
HĐQH TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUY HOẠCH TỈNH SÓC TRĂNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-BCĐUBND ngày 01 /4/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng; quy định quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên của Hội đồng và cơ quan Thường trực của Hội đồng trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hội đồng quyết định theo ý kiến biểu quyết của đa số thành viên có mặt biểu quyết tại cuộc họp. Thành viên của Hội đồng có quyền bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận do Hội đồng quyết định; ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp.

3. Trong trường hợp thành viên Hội đồng được điều động sang công tác tại cơ quan, đơn vị khác hoặc nghỉ hưu theo chế độ thì cơ quan, đơn vị có người chuyển công tác hoặc nghỉ hưu có văn bản cử người tham gia Hội đồng, gửi văn bản đến cơ quan thường trực Hội đồng để trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thay thế thành viên Hội đồng.

4. Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của UBND tỉnh Sóc Trăng để chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng; các Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên của Hội đồng được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình công tác để giải quyết công việc theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao.

Chương II
QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Quyền hạn

a) Giao nhiệm vụ và chỉ đạo các Phó Chủ tịch Hội đồng, cơ quan Thường trực của Hội đồng và các thành viên Hội đồng triển khai lập Quy hoạch tỉnh, hợp phần Quy hoạch theo quy định.

b) Quyết định xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau liên quan đến các ngành, địa phương; quyết định nội dung, chủ trì các cuộc họp và ký các văn bản của Hội đồng hoặc ủy quyền cho Thường trực Hội đồng ký văn bản khi cần thiết; yêu cầu thành viên Hội đồng tham gia ý kiến đối với Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch liên quan đến ngành, địa phương mình phụ trách.

c) Quyết định mời đại diện các cơ quan chuyên môn của các Ban Đảng của Tỉnh ủy, các Ban của HĐND tỉnh, các chuyên gia, các nhà khoa học tham dự và đóng góp ý kiến tại một số cuộc họp của Hội đồng (nếu cần thiết); yêu cầu các cơ quan liên quan giải trình các vấn đề liên quan đến nội dung Quy hoạch tại các cuộc họp Hội đồng.

d) Được ủy quyền cho các Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện các nội dung công việc thuộc quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng nếu cần thiết.

2. Trách nhiệm

a) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

b) Chủ trì giải quyết các vấn đề còn ý kiến khác nhau liên quan đến các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

c) Báo cáo UBND tỉnh về nội dung của Quy hoạch tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Quy hoạch và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Quyền hạn

a) Quyết định ban hành Kế hoạch lập Quy hoạch tỉnh; trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, tham mưu UBND tỉnh quyết định giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị có đại diện tham gia Thành viên Hội đồng triển khai lập hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh.

b) Đôn đốc các thành viên Hội đồng thuộc các cơ quan, đơn vị hoàn thiện nội dung các hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh theo nhiệm vụ được phân công.

c) Thực hiện việc triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng phân công; phối hợp đơn vị tư vấn tham mưu UBND tỉnh báo cáo trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cơ quan chức năng của HĐND tỉnh các nội dung công việc khi được Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Trách nhiệm

a) Chỉ đạo cơ quan thường trực của Hội đồng xây dựng Kế hoạch lập Quy hoạch tỉnh, báo cáo Chủ tịch Hội đồng sau khi ban hành Kế hoạch. Lựa chọn tổ chức tư vấn xây dựng nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh và dự toán chi phí lập Quy hoạch tỉnh theo quy định.

b) Báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định tổ chức cuộc họp của Hội đồng để thông qua nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh và dự toán chi phí lập Quy hoạch tỉnh. Trình Hội đồng có ý kiến đối với nhiệm vụ lập Quy hoạch và dự toán chi phí lập Quy hoạch tỉnh trước khi tham mưu UBND tỉnh. Lựa chọn tổ chức tư vấn lập Quy hoạch tỉnh theo quy định.

c) Phối hợp các sở, ban ngành trong quá trình xây dựng các hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh theo nhiệm vụ lập Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chỉ đạo tổng hợp các nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình lập Quy hoạch để thảo luận tại cuộc họp của Hội đồng hoặc đề xuất phương án giải quyết trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định nhằm đảm bảo tính liên kết, đồng bộ và thống nhất của quy hoạch.

e) Xem xét, đánh giá các hợp phần Quy hoạch và các nội dung khác liên quan đến hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh, báo cáo Chủ tịch Hội đồng. Chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo quy định và kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

g) Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến đối với Quy hoạch tỉnh theo quy định; hoàn thiện Quy hoạch, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét trước khi tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng Quy hoạch Quốc gia thẩm định Quy hoạch theo quy định.

h) Phối hợp đơn vị tư vấn tham mưu UBND tỉnh báo cáo hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng Quy hoạch là lãnh đạo sở, ban ngành báo cáo nội dung Quy hoạch tại cuộc họp của Hội đồng Quy hoạch Quốc gia thẩm định Quy hoạch tỉnh; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy hoạch Quốc gia.

i) Báo cáo Chủ tịch Hội đồng tham mưu UBND tỉnh thông qua Quy hoạch tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Quy hoạch và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

k) Chỉ đạo hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo quy định; chỉ đạo cơ quan Thường trực của Hội đồng tổ chức công bố Quy hoạch tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh

a) Quyền hạn

- Được yêu cầu cơ quan Thường trực của Hội đồng cung cấp các tài liệu liên quan đến nội dung Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch phục vụ cho việc nhận xét và đánh giá tại cuộc họp của Hội đồng.

- Trường hợp cần thiết, được phép đề nghị cơ quan Thường trực của Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định tổ chức khảo sát thực địa để làm rõ các nội dung liên quan trước khi tham gia ý kiến đối với Quy hoạch.

- Được đề xuất với cơ quan Thường trực của Hội đồng mời các chuyên gia, các nhà khoa học đến tham dự và đóng góp ý kiến tại một số cuộc họp của Hội đồng.

- Thảo luận và nêu quan điểm chính thức đối với nội dung Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch tại cuộc họp của Hội đồng; được bảo lưu ý kiến trong trường hợp có ý kiến khác với kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

b) Trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nội dung công việc theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ý kiến tham gia đối với Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch.

- Phối hợp cơ quan Thường trực của Hội đồng xây dựng nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh theo đúng quy định; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc quyền quản lý lập hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao.

- Tham gia ý kiến đối với nội dung các hợp phần Quy hoạch khác do các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện, nhằm đảm bảo tính thống nhất về nội dung giữa các hợp phần Quy hoạch; báo cáo Chủ tịch Hội đồng những vướng mắc trong quá trình triển khai lập hợp phần Quy hoạch được giao.

- Chỉ đạo hoàn thiện nội dung hợp phần Quy hoạch theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao, tổ chức thẩm định hợp phần Quy hoạch và gửi cơ quan Thường trực của Hội đồng theo đúng tiến độ yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

- Báo cáo tại cuộc họp của Hội đồng về nội dung hợp phần Quy hoạch theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao; hoàn thiện nội dung hợp phần quy hoạch theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc quyền quản lý cung cấp các thông tin, số liệu, dữ liệu liên quan đến Quy hoạch thuộc phạm vi phụ trách cho cơ quan Thường trực của Hội đồng và đơn vị tư vấn khi có yêu cầu.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng khi được triệu tập.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Thành viên Hội đồng là Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Quyền hạn

- Được yêu cầu cơ quan Thường trực của Hội đồng cung cấp các tài liệu liên quan đến nội dung Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch phục vụ cho việc nhận xét và đánh giá tại cuộc họp của Hội đồng.

- Đối thoại và nêu quan điểm chính thức đối với nội dung quy hoạch tại cuộc họp của Hội đồng; được bảo lưu ý kiến trong trường hợp có ý kiến khác với kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

b) Trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nội dung công việc theo nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ý kiến tham gia đối với Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch do địa phương mình phụ trách và trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc quyền quản lý cung cấp các thông tin, số liệu, dữ liệu liên quan đến Quy hoạch thuộc phạm vi phụ trách cho cơ quan Thường trực của Hội đồng, các thành viên Hội đồng và đơn vị tư vấn khi có yêu cầu.

- Tham gia ý kiến đối với nội dung Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch trên phạm vi quản lý hành chính khi được Chủ tịch Hội đồng yêu cầu; báo cáo Chủ tịch Hội đồng, cơ quan Thường trực của Hội đồng những nội dung bất cập (nếu có) của Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch liên quan đến phạm vi quản lý hành chính trên địa bàn.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng khi được triệu tập.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Quyền hạn

a) Được sử dụng bộ máy và công chức của đơn vị để triển khai các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng giao hoặc được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ theo quy định.

b) Được đề nghị các sở, ban ngành tỉnh và các địa phương có liên quan cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý để phục vụ việc lập Quy hoạch tỉnh.

c) Đôn đốc thành viên Hội đồng là đại diện các cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng các hợp phần Quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh theo nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Trách nhiệm

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao; đảm bảo mọi điều kiện cho hoạt động của Hội đồng; báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, giải quyết kịp thời các nội dung vướng mắc, vượt thẩm quyền.

b) Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thuộc quyền quản lý lựa chọn tổ chức tư vấn xây dựng nhiệm vụ lập Quy hoạch, lập dự toán, lựa chọn tổ chức tư vấn lập Quy hoạch tỉnh theo đúng quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các thành viên của Hội đồng và đơn vị tư vấn xây dựng nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh; báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét thông qua tại cuộc họp của Hội đồng.

d) Tổng hợp các nội dung còn có ý kiến khác nhau liên quan đến các cơ quan, đơn vị trong quá trình lập Quy hoạch, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

e) Xem xét, đánh giá nội dung các hợp phần Quy hoạch thuộc Quy hoạch tỉnh để báo cáo Chủ tịch Hội đồng. Tổ chức lấy ý kiến về Quy hoạch theo quy định; hoàn thiện Quy hoạch tỉnh, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Quy hoạch và trình Hội đồng Quy hoạch Quốc gia thẩm định Quy hoạch.

g) Tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo ý kiến kết luận của Hội đồng Quy hoạch Quốc gia thẩm định quy hoạch. Tham mưu giúp Hội đồng trình UBND tỉnh nội tiếp thu và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo ý kiến của Hội đồng Quy hoạch Quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

h) Tham mưu Hội đồng giúp UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Quy hoạch tỉnh; tổ chức công bố Quy hoạch tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch theo quy định.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Chương III
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Cuộc họp của Hội đồng

1. Cuộc họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền triệu tập hoặc quyết định triệu tập trên cơ sở đề nghị của cơ quan Thường trực của Hội đồng.

2. Căn cứ nội dung từng cuộc họp, cơ quan Thường trực của Hội đồng đề xuất việc triệu tập toàn thể thành viên Hội đồng hoặc mời các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự; đồng thời, đề xuất mời đại diện các cơ quan chuyên môn của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các chuyên gia, các nhà khoa học tham dự đóng góp ý kiến, trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

3. Cuộc họp Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên của Hội đồng được triệu tập đến tham dự.

4. Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng, tham gia thảo luận, biểu quyết với tư cách là thành viên Hội đồng; chịu trách nhiệm về ý kiến của mình trước Chủ tịch Hội đồng. Trường hợp không thể tham dự họp, thành viên Hội đồng phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng nêu rõ lý do vắng mặt; đồng thời, phải có ý kiến tham gia đối với nội dung thuộc lĩnh vực quản lý bằng văn bản (có chữ ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên), gửi cơ quan Thường trực của Hội

đồng; văn bản này được xem như ý kiến chính thức của thành viên Hội đồng đối với nhiệm vụ được giao.

5. Nội dung cuộc họp Hội đồng được lập thành Biên bản cuộc họp. Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn thiện nội dung kết luận của Chủ tịch Hội đồng sau mỗi cuộc họp.

6. Các đại biểu được mời tham dự cuộc họp Hội đồng mà không phải là thành viên Hội đồng có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 8. Chuẩn bị cho cuộc họp của Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng chuẩn bị nội dung và các điều kiện khác cho cuộc họp của Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng gửi tài liệu cho các thành viên Hội đồng được triệu tập trước ít nhất 03 ngày làm việc để nghiên cứu, cho ý kiến.

Điều 9. Trình tự cuộc họp của Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng tổng hợp, báo cáo Hội đồng những nội dung của cuộc họp đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt; thành viên Hội đồng cho ý kiến về những nội dung do cơ quan Thường trực của Hội đồng báo cáo theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được giao.

2. Chủ tịch Hội đồng đề nghị các thành viên của Hội đồng và các đại biểu được mời tham dự cho ý kiến đối với các nội dung trình bày tại cuộc họp.

3. Cơ quan Thường trực của Hội đồng, các thành viên của Hội đồng có liên quan giải trình các ý kiến nhận xét, đánh giá của Hội đồng.

4. Hội đồng tiến hành thảo luận công khai và biểu quyết. Trường hợp cần thiết, Hội đồng tiến hành họp riêng để thống nhất những nội dung để Chủ tịch Hội đồng kết luận.

5. Chủ tịch Hội đồng kết luận cuộc họp.

Điều 10. Nội dung kết luận của Chủ tịch Hội đồng

1. Đối với cuộc họp thông qua nhiệm vụ lập Quy hoạch, nội dung Quy hoạch, hợp phần Quy hoạch: Kết luận của Chủ tịch Hội đồng nêu rõ những nội dung đạt yêu cầu, nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện, kèm theo phiếu đánh giá của Hội đồng theo quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Đối với các cuộc họp khác của Hội đồng: Kết luận của Chủ tịch Hội đồng nêu rõ ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng và những nội dung cần hoàn thiện.

3. Kết quả biểu quyết của Hội đồng được thể hiện bằng phiếu đánh giá:

a) Đánh giá thông qua nội dung trình:

- Thông qua và không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong trường hợp có trên 75% thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp trở lên nhất trí thông qua (trong đó 100% thành

viên là đại diện các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham dự nhất trí) và tại cuộc họp không có ý kiến yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.

- Thông qua có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong trường hợp có trên 75% thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp trở lên nhất trí thông qua, nhưng có ý kiến phát biểu hoặc có ý kiến tham gia bằng văn bản tại cuộc họp về những nội dung cần tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung hoặc hoàn thiện.

b) Đánh giá không thông qua nội dung trình, trong đó nêu rõ lý do và các nội dung cần hoàn thiện để báo cáo Hội đồng tại cuộc họp tiếp theo.

Điều 11. Biên bản cuộc họp của Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp của Hội đồng; biên bản cuộc họp của Hội đồng được ghi chép một cách đầy đủ, trung thực các ý kiến đóng góp của thành viên Hội đồng và ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

2. Nội dung chủ yếu của biên bản cuộc họp bao gồm: Thành phần dự họp là các thành viên của Hội đồng, thành phần được mời tham dự (nếu có); diễn biến cuộc họp và nội dung ý kiến của thành viên Hội đồng, nội dung kết luận của Chủ tịch Hội đồng, ý kiến bảo lưu (nếu có) của thành viên Hội đồng tại cuộc họp của Hội đồng, chữ ký của các thành viên Hội đồng.

3. Biên bản cuộc họp của Hội đồng phải được người chủ trì điều hành cuộc họp và Thư ký Hội đồng ký tắt từng trang và ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng.

Điều 12. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng được lưu trữ tại cơ quan quản lý Nhà nước về quy hoạch, cơ quan Thường trực của Hội đồng theo quy định về lưu trữ và pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh thì các thành viên của Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan cần phản ánh kịp thời về cơ quan Thường trực của Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Văn Chuyện